TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Q** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 58/2024/QĐST-HNGĐ	*Q, ngày 07 tháng 3 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ các điều 29, điều 35, điều 149, điều 212, điều 213, điều 361 và điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 40/2024/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 02 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Ông Nguyễn Trọng T, sinh năm 1965. HKTT: Xóm 2, thôn Dương Cốc, xã Đ, huyện Q, Thành phố Hà Nội.

- Bà Nguyễn Thị Q, sinh năm 1971. HKTT: Tổ Mễ Nội, phường Liêm Chính, thành phố P, tỉnh H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về hôn nhân: Ông Nguyễn Trọng T và bà Nguyễn Thị Q kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ, huyện Q, Thành phố Hà Nội ngày 11/01/2022. Xác định đây là hôn nhân hợp pháp.

Quá trình chung sống ông bà thường nảy sinh mâu thuẫn do có quá nhiều bất đồng trong cách sống và cư xử khiến cho hôn nhân không hạnh phúc. Vì thế, khoảng hơn một năm nay ông bà hầu như sống ly thân. Nay cả hai bên đều xác định vợ chồng không thể đoàn tụ nên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung, tài sản chung và công nợ chung: Ông T và bà Q xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[3]. Về lệ phí: Ông T tự nguyện nộp toàn bộ 300.000đ lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Trọng T và bà Nguyễn Thị Q thuận tình ly hôn.

- Về con chung, tài sản chung và công nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

2. Về lệ phí ly hôn: Ông Nguyễn Trọng T tự nguyện nộp toàn bộ 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng lệ phí Tòa án số 0019891 ngày 21/02/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Q, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Q;
- Chi cục THADS huyện Q;
- UBND xã Đ, H.Q, Hà Nội (nơi đăng kí kết hôn);
- Lưu: hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đào Thị Thúy